

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm học 2020-2021

Năm học 2019-2020, ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo 9 nhóm nhiệm vụ chủ yếu và 5 nhóm giải pháp cơ bản. Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm học 2020-2021 như sau:

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019-2020

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Rà soát, quy hoạch, sáp nhập các cơ sở giáo dục

- Thực hiện việc rà soát, quy hoạch các cơ sở giáo dục theo các Quyết định của UBND tỉnh¹. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả sáp nhập các trường mầm non, phổ thông theo kế hoạch. Năm học 2019-2020, toàn tỉnh đã sáp nhập 45 trường tiểu học, 40 trường trung học cơ sở, 02 trường TH&THCS thành 42 trường TH&THCS; thành lập trường TH&THCS Ngọc Sơn; sáp nhập trường THPT Nguyễn Trãi với trường THPT Lương Sơn; 100% các trường mầm non gần khu công nghiệp đều đáp ứng đủ nhu cầu gửi trẻ của công nhân lao động. Hiện nay, toàn ngành có 539 trường học (*giảm 50 trường so với năm học 2018 – 2019*) với 228.258 học sinh, sinh viên². Xây dựng Đề án củng cố, nâng cao chất lượng trường Cao đẳng Sư phạm bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng giáo viên các cấp học mầm non, tiểu học, THCS trong tỉnh.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Triển khai hiệu quả chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về rà soát đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non, phổ thông. Hiện nay, đội ngũ nhà giáo cơ bản bảo đảm về số lượng, chất lượng và cơ cấu theo vị trí việc làm, tình trạng thừa, thiếu cục bộ giáo viên đã từng bước được giải quyết³.

¹ Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 27/5/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Hòa Bình từ năm 2010 đến 2020; Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

² Trong đó có 222 trường Mầm non (7 trường mầm non tư thục); 35 trường Tiểu học (01 trường tư thục); 191 trường TH&THCS (1 trường PTCS, 9 trường DTBT); 29 trường THCS (03 trường DTBT); 01 trường PTDTNT THCS; 11 trường PTDTNT THCS&THPT; 01 trường PTDTNT THPT; 35 trường THPT; 01 trường Phổ thông liên cấp; 01 Trung tâm GDTX tỉnh; 01 Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp Hướng nghiệp- Ngoại ngữ và Tin học; 1 trường Cao đẳng Sư phạm; 10 Trung tâm GDNN-GDTX huyện, 151 Trung tâm học tập cộng đồng.

³ Hiện nay, toàn ngành có 18.348 cán bộ, giáo viên, nhân viên; trong đó có 16.905 biên chế; 571 nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68; 753 nhân viên hợp đồng. Quản lý Nhà nước: 174 (biên chế 121; 14 nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68, 3 nhân viên hợp đồng ngắn hạn và 36 cán bộ biệt phái); Sự nghiệp giáo dục: 18.174 cán bộ, giáo viên, nhân viên (biên chế 16.784; 557 nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68; 714 nhân viên hợp đồng ngắn hạn).

- Quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo; tiếp tục tiến hành rà soát điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Công tác bồi dưỡng thường xuyên, đánh giá chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục mầm non, phổ thông được thực hiện nghiêm túc. Năng lực đội ngũ nhà giáo cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo⁴.

- Đổi mới hình thức, phương pháp bồi dưỡng, tập huấn theo nhu cầu phù hợp với tình hình thực tế địa phương, trong đó tập trung tập huấn chuẩn bị thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới⁵. Xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện cho giáo viên các cấp hoàn thiện bồi dưỡng theo yêu cầu của hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, đảm bảo việc bổ nhiệm, thi/xét thăng hạng và xếp lương theo hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đúng quy định. Tiếp tục quan tâm đẩy mạnh việc nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Tổ chức và công nhận 165 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh bậc học mầm non, phổ thông, GDTX, trong đó có 16 giải Nhất, 35 giải Nhì, 49 giải Ba và 41 giải Khuyến khích.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGD&ĐT ngày 15/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra nền nếp, kỷ cương trường, lớp học; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, củng cố các tổ chức Đảng, đoàn thể đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới trong các trường học. Hiện nay, toàn ngành có 580 Đảng bộ, Chi bộ với 11.500 đảng viên đạt tỷ lệ 60.8% so với tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên trong toàn ngành⁶.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học.

3.1. Đối với giáo dục mầm non

- Huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 75,8%, (tăng 1,7 % so với năm trước), trong đó trẻ tuổi nhà trẻ đạt tỷ lệ 44,4% (tăng 2,9%), trẻ tuổi mẫu giáo đạt tỷ lệ 98,7% (tăng 1,4%), trẻ mầm non 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

- Kết quả chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tiếp tục được nâng cao, 100% trẻ học 2 buổi/ngày, 97,0% trẻ được tổ chức ăn tại trường; đảm bảo 100% trẻ nhà trẻ và trẻ

⁴ Tính đến 6/2020, toàn ngành có 99,5% giáo viên mầm non đạt chuẩn trở lên, 100% cán bộ quản lý, giáo viên Tiểu học, THCS, THPT, GDTX, GDCN đạt trình độ chuẩn trở lên, trong đó trình độ trên chuẩn của các cấp học là: GDMN đạt 63,9%, GDTH đạt 83,1%; THCS đạt 60,9%; PT DTNT đạt 8,4%, THPT đạt 13,3%; Giáo dục Thường xuyên đạt 12,84%; trường Cao đẳng Sư phạm đạt 75,58%.

⁵ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông mới cho 2.144 lượt cán bộ quản lý các phòng GD&ĐT, chuyên viên phụ trách tiểu học, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên cốt cán; phối hợp với các nhà xuất bản tổ chức tập huấn cho 1116 cán bộ quản lý, giáo viên lớp 1; bồi dưỡng trực tuyến cho 334 cán bộ quản lý và 1227 giáo viên dạy lớp 1; tập huấn cho giáo viên dạy môn Âm Nhạc, Mĩ Thuật, Thể dục, Tiếng Anh về việc hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 1; tập huấn cho 100% giáo viên và cán bộ quản lý các huyện và thành phố xây dựng kế hoạch dạy học triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; tập huấn cho 120 giáo viên cốt cán về dạy học lồng ghép an toàn giao thông trong trường tiểu học...

⁶ Có 8683 đảng viên nữ chiếm tỷ lệ 75,7%, có 5754 đảng viên người dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ 50.03% so với tổng số đảng viên toàn ngành.

mẫu giáo đến trường được cân, đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và được khám sức khỏe định kỳ, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm so với cùng kỳ năm học trước⁷. 100% cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm an toàn thể chất và tinh thần, không có ngộ độc, tai nạn thương tích xảy ra. Chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh. Năm học 2019 – 2020, có 26 trường mầm non được công nhận mới nâng tổng số trường chuẩn Quốc gia là 125/222 trường, tỷ lệ 56,3% (tăng 11,7%), trong đó có 20 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, tỷ lệ 9,0% (tăng 2,7%).

3.2. Đối với giáo dục phổ thông

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 31/05/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới. Mời các chuyên gia của Bộ GD&ĐT tập huấn cho cán bộ quản lý các Phòng GD&ĐT, các trường phổ thông về Chương trình giáo dục phổ thông mới. Tính đến thời điểm hiện tại, đảm bảo các điều kiện để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Chỉ đạo các nhà trường tiếp tục triển khai xây dựng phát triển chương trình môn học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; dự báo những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những giải pháp giải quyết khó khăn khi thực hiện chương trình phổ thông. Hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, kiểm tra, đánh giá nghiêm túc, thực chất năng lực của học sinh; tổ chức phân tích, đánh giá, so sánh kết quả các kỳ thi, các bài kiểm tra để có biện pháp, giải pháp phù hợp, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- 100% các trường tiểu học thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới và áp dụng một phần hoặc toàn phần phương pháp Bàn tay nặn bột đối với những bài học, môn học phù hợp với tình hình thực tế; 100% các trường triển khai áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực; tổ chức các hoạt động cho học sinh tiểu học⁸...; 112 trường triển khai dạy học theo Tài liệu Tiếng Việt 1- Công nghệ giáo dục; 65 trường có cấp tiểu học triển khai áp dụng dạy học theo mô hình trường học mới. Tiếp tục, chỉ đạo tổ chức dạy học tiếng Anh, Tin học đối với các trường tiểu học đủ điều kiện. Triển khai dạy học môn Tin học cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 5 đạt tỷ lệ 47,2% (tăng 5%), tiêu biểu như huyện Kim Bôi 96%, huyện Yên Thủy 95%, thành phố Hòa Bình 74%, huyện Mai Châu 65%...

- Chỉ đạo các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Năm học 2019-2020, tỷ lệ học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày, 7

⁷ Trẻ bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân tuổi nhà trẻ 468 trẻ, tỷ lệ 3,0% (giảm 0,3% so với năm học trước); tuổi mẫu giáo 1.557 trẻ, tỷ lệ 3,3% (giảm 0,2% so với năm học trước). Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi tuổi nhà trẻ 627 trẻ, tỷ lệ 4,0% (so với năm học trước giảm 0,3%); tuổi mẫu giáo 1.703 trẻ, tỷ lệ 3,6% (giảm 0,3% so với năm học trước). Trẻ thừa cân béo phì nhà trẻ chiếm 0,1%; trẻ mẫu giáo chiếm 0,5%.

⁸ Mô hình "Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Anh cho học sinh"; xây dựng "Góc cảm xúc" - trường tiểu học Lê Văn Tám, TP Hòa Bình; mô hình "Thư viện thân thiện và hoạt động ngoại khóa" - TH&THCS Đoàn Kết, huyện Yên Thủy; mô hình "Dạy tập làm văn theo chu trình trải nghiệm, phát huy năng lực viết cho học sinh lớp 4,5" - trường TH&THCS Cuối Hạ, huyện Kim Bôi. Đổi mới tiết sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt cuối tuần, ngày hội Mĩ Thuật, giao lưu tiếng Việt của chúng em - trường Tiểu học Sông Đà, Tiểu học Lê Văn Tám, TH&THCS Thịnh Lang - TP Hòa Bình, trường PTDTBT TH&THCS Thung Nai, tiểu học Thị trấn Cao Phong, TH&THCS Thu Phong, huyện Cao Phong. Hoạt động giao lưu câu lạc bộ, ngày Hội cho học sinh - trường TH &THCS Cao Sơn huyện Đà Bắc, trường Tiểu học Kim Tiến huyện Kim Bôi, trường TH&THCS Mông Hóa-TP Hòa Bình.

buổi/tuần và bán trú tại trường đạt 58,0% (giảm 9% so với năm học trước), thấp hơn 22% so với mặt bằng chung cả nước; 100% học sinh khối lớp 1 được học ít nhất từ 7 buổi/tuần trở lên. Một số đơn vị có tỷ lệ học 2 buổi/ngày cao so với mặt bằng chung của tỉnh là huyện Yên Thủy, Lạc Thủy, Tân Lạc, TP Hòa Bình. 100% các trường phổ thông dân tộc nội trú tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 22/8/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông. Chất lượng hai mặt giáo dục tiếp tục được củng cố vững chắc⁹. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học đạt 100%; tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THCS đạt 99,88%; tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT đạt 95,15%. Tham gia kỳ thi chọn HSG Quốc gia năm 2020 đạt 12 giải: 1 giải Nhì, 1 giải Ba, 10 giải Khuyến khích; 02 dự án tham dự cuộc thi Khoa học Kỹ thuật cấp quốc gia, trong đó có 01 sản phẩm được đánh giá có triển vọng cao; thi học sinh giỏi khu vực Duyên Hải – Đồng bằng Bắc Bộ đạt 51 giải: 4 giải Nhì, 13 giải Ba và 34 giải khuyến khích; thi học sinh giỏi trại hè Hùng Vương đạt 51 giải: 2 giải Nhì, 20 giải Ba và 29 giải Khuyến khích; 12 học sinh tham gia dự thi Trạng nguyên Tiếng Việt, có 01 giải Nhì, 07 giải Ba và 04 giải Khuyến khích. Tổ chức thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh khối THPT của 10 môn thi, kết quả có 95 giải Nhất, 205 giải Nhì, 276 giải Ba, 556 giải Khuyến khích.

- Chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tham mưu với UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch thời gian năm học 2019-2020. Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh nội dung dạy học, tổ chức cho giáo viên và học sinh học tập, ôn luyện trực tuyến, dạy học trên truyền hình¹⁰. Chỉ đạo đội ngũ giáo viên cốt cán biên soạn bộ ngân hàng câu hỏi phục vụ ôn thi tốt nghiệp THPT.

- Chú trọng công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh trung học; tăng cường công tác tuyên truyền về phân luồng học sinh sau THPT và sau THCS, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 24/7/2019 của UBND tỉnh về “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”. Chỉ đạo các Trung tâm GDNN-GDTX chủ động liên kết với các trường trung cấp, cao đẳng tổ chức thực hiện giải pháp đào tạo “3 năm 2 bằng”. Huy động 105 lớp với 3266 học viên, tăng 3,8% so với năm học

⁹ Cấp Tiểu học: có 83.541 học sinh tham gia đánh giá: có 98,6% học sinh hoàn thành môn Tiếng Việt; 98,9% học sinh hoàn thành môn Toán; 99,4% học sinh đạt năng lực tự phục vụ, tự quản; 99,1% học sinh đạt năng lực hợp tác; 98,2% học sinh đạt năng lực tự học, giải quyết vấn đề; 99,0% học sinh đạt phẩm chất chăm học, chăm làm; 99,5% học sinh đạt phẩm chất tự tin, trách nhiệm; 99,6% học sinh đạt phẩm chất trung thực, kỷ luật; 99,8% học sinh đạt phẩm chất đoàn kết, yêu thương.

Cấp THCS: học sinh xếp loại học lực Giỏi đạt 9,87 %, học lực Khá 39,36 %, học lực Trung bình chiếm 47,99 %; học lực Yếu chiếm 2,72 %; học lực Kém 0,06 %; có 76,98%, học sinh xếp loại hạnh kiểm Tốt, 20,78% học sinh xếp loại hạnh kiểm Khá, 2,18% học sinh xếp loại hạnh kiểm Trung bình và 0,06% học sinh xếp loại hạnh kiểm Yếu.

Cấp THPT: học sinh xếp loại học lực Giỏi đạt 11,73 %, học lực Khá 45,22 %, học lực Trung bình chiếm 39,76 %; học lực Yếu chiếm 3,25 %; học lực Kém 0,04 %; có 84,41%, học sinh xếp loại hạnh kiểm Tốt, 12,71% học sinh xếp loại hạnh kiểm Khá, 2,65% học sinh xếp loại hạnh kiểm Trung bình và 0,23% học sinh xếp loại hạnh kiểm Yếu.

¹⁰ Tổng số tiết đã quay và phát sóng trên Đài PT&TH tỉnh là 144, trong đó: các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh lớp 9 và lớp 12: 12 tiết/môn; các môn Giáo dục công dân, Vật lý, Hóa học, Sinh học lớp 12: 7 tiết/môn; 8 tiết Lịch sử lớp 12, 6 tiết Địa lý lớp 12.

trước¹¹. Khuyến khích các trường THCS, THPT tổ chức dạy nghề truyền thống, nghề phổ thông, "Tìm hiểu kinh doanh", tiếp tục nhân rộng mô hình đối với các trường thuộc các địa phương có thể mạnh cây cam và cây bưởi như THPT Cao Phong, THPT Tân Lạc, THPT Mường Bi, THPT Đoàn Kết, THPT Kim Bôi, THPT 19/5, THPT Lạc Sơn, THPT Quyết Thắng. Kết quả phân luồng học sinh sau THCS: có 10.434/11624 học sinh tuyển vào lớp 10 chiếm 89,8%; số học sinh học trung cấp, chuyên nghiệp và cơ sở giáo dục nghề nghiệp chiếm 9,9%; còn lại là luồng khác. Cấp THPT có 63,2% thí sinh dự thi chỉ dùng kết quả thi để xét tốt nghiệp THPT năm 2020.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, sinh viên. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 01/3/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2030". Triển khai thực hiện Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 6/9/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án "Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025"¹². Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên trong học tập và rèn luyện; tăng cường việc phát triển đảng trong các đơn vị, trường học. Triển khai có hiệu quả hoạt động câu lạc bộ, tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp¹³. Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng chống bạo lực học, đường phố, tránh tai nạn thương tích, chú trọng công tác tuyên truyền phòng, tránh tai nạn đuối nước, đặc biệt vào các dịp nghỉ hè, nghỉ lễ, đẩy mạnh việc dạy bơi cho học sinh, sinh viên. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 18/11/2016 của UBND tỉnh Hòa Bình ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh¹⁴; Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025

¹¹ Cá biệt Trung tâm GDNN-GDTX huyện Cao Phong đã mở được 8 lớp với 217 học viên, vượt 23% kế hoạch học viên; Trung tâm GDNN-GDTX huyện Tân Lạc đã mở được 4 lớp với 111 học viên, tăng 35% so với năm học 2018 - 2019.

¹² Hướng dẫn cán bộ, nhà giáo và học sinh tích cực tham gia Cuộc thi trực tuyến "Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" năm 2019 (Trang web: <http://hocvalamtheobac.vn>). Triển khai có hiệu quả và duy trì thành nền nếp việc sử dụng bộ tài liệu "Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống" dành cho học sinh phổ thông trong các hoạt động dạy, học và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên. Tổ chức liên hoan "Tuổi trẻ sáng tạo" cho học sinh THPT năm 2019; Hội thi "Chúng em kể chuyện Bác Hồ" tỉnh Hòa Bình năm 2020.

¹³ Tham mưu với UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 17/6/2020 về việc triển khai Đề án "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025" trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; tổ chức tập huấn cho 100% Bí thư Đoàn trường về kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ học sinh khởi nghiệp; năm 2019, có 01 Dự án "Mút sậy từ vỏ quả có múi hữu cơ" của các em học sinh Trường THPT Chuyên Hoàng Văn Thụ được lọt vào Vòng chung kết của Cuộc thi "Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp" tổ chức tại Đại học Bách Khoa Hà Nội.

¹⁴ Duy trì và phát triển các loại hình câu lạc bộ thể thao trong nhà trường, đảm bảo mỗi đơn vị phải có tối thiểu 01 câu lạc bộ TDTT trở lên. Tiếp tục chỉ đạo triển khai tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, bài võ cổ truyền và hô các khẩu ngữ sau khi tập thể dục tập thể. Chỉ đạo các đơn vị, trường học tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp cơ sở; tổ chức Lễ Tổng kết Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Hòa Bình lần VIII - năm 2019, tặng khen cho 24 tập thể và 72 cá nhân đoạt giải Điền kinh, trong đó: giải Toàn đoàn: 08 giải (02 giải Nhất; 02 giải Nhì; 04 giải Ba), giải Đồng đội: 16 giải (04 giải Nhất, 04 giải Nhì, 08 giải Ba), giải Cá nhân: 72 giải (18 giải Nhất, 18 giải Nhì, 36 giải Ba); tặng khen cho 54 tập thể đoạt Giải Aerobic, trong đó: giải Toàn đoàn: 08 giải (02 giải Nhất; 02 giải Nhì; 04 giải Ba), giải Đồng đội: 46 giải (12 giải Nhất, 12 giải Nhì, 22 giải Ba), tuyển chọn các Đội tuyển chuẩn bị tập huấn tham dự Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X khu vực I. Tham dự giải Điền kinh học sinh phổ thông toàn quốc tại tỉnh Nam Định đạt 02 huy chương vàng, 03 huy chương đồng; giải Vovinam học sinh toàn quốc lần thứ III tại tỉnh Đắk Lắk đạt 02 huy chương bạc; giải Bơi cứu đuối học sinh, thanh thiếu nhi toàn quốc "Đường đua xanh" năm 2019 tại thành phố Huế đạt 01 huy chương Đồng; giải

và định hướng đến năm 2030; chỉ đạo triển khai, thực hiện nhân rộng mô hình “Nhà trường an toàn không có ma túy”¹⁵, “Trường học không thuốc lá”; tổ chức có hiệu quả, thiết thực các hoạt động ngoại khóa¹⁶, Lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh cuối cấp, Lễ chào cờ, hát Quốc ca vào đầu tuần theo đúng nghi thức thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc cho học sinh.

- Tăng cường phối hợp và tổ chức các hoạt động phòng chống các dịch bệnh trong trường học nói chung, dịch bệnh Covid nói riêng; kiểm tra các bếp ăn tập thể, căng tin, dịch vụ ăn uống trong trường học đảm bảo chất lượng vệ sinh, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng.

- Năm học 2019 - 2020, toàn tỉnh có 31/35 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia đạt 88,57%, trong đó có 10 trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2; 116/220 trường TH&THCS, trường THCS đạt chuẩn Quốc gia, tỷ lệ 52,73% (trong đó có 57 trường TH&THCS, 59 trường THCS); có 12/48 trường THPT, PT DTNT THCS&THPT đạt chuẩn Quốc gia, tỷ lệ 25,0%.

3.3. Đối với giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp

*** Đối với giáo dục thường xuyên**

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”, Kế hoạch “Xóa mù chữ đến năm 2020”; Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2019¹⁷; Kế hoạch số 92/KH-BCĐ ngày 17/01/2020 về công tác xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục năm 2020. Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy việc học tập của người lớn; quan tâm công tác xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, bổ túc THCS cho đồng bào dân tộc thiểu số và người dân ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Công tác xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo thực hiện¹⁸.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm học tập cộng đồng. Mở rộng việc dạy văn hóa kết hợp với dạy nghề và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục khởi nghiệp tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp – thường

Cầu lông Người giáo viên nhân dân toàn quốc tranh Cup BASAO tại thành phố Đà Nẵng đạt 01 huy chương vàng, 02 huy chương bạc, 05 huy chương đồng.

¹⁵ Đến nay đã triển khai nhân rộng mô hình "Nhà trường không có ma túy" đối với 51 trường trong đó: 05 trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp; 34 trường THPT; 07 trường PTDTNT THCS&THPT; 03 Trung tâm GDNN-GDTX; 01 trường TH&THCS.

¹⁶ Tổ chức diêm hoạt động ngoại khóa tuyên truyền phòng, chống ma túy trong các đơn vị, trường học trên địa bàn huyện Yên Thủy tại trường THPT Yên Thủy C; hoạt động ngoại khóa thi “Tìm hiểu bản sắc văn hóa dân tộc Thái” đối với học sinh THPT khu vực huyện Mai Châu tại trường PTDTNT THCS&THPT Mai Châu; hoạt động ngoại khóa theo chủ đề “Thầy cô và mái trường” đối với học sinh cấp THCS các huyện Tân Lạc, Lạc Sơn, Yên Thủy và Mai Châu tại Phòng GD&ĐT huyện Mai Châu.

¹⁷ Kết thúc Tuần lễ, toàn tỉnh mở được 1360 lớp bồi dưỡng, tập huấn cho 87.965 người tham gia; tổ chức viết 237 tin bài, hoạt động, 1176 băng zôn, khẩu hiệu; tổ chức quyên góp được 156.325 quyển sách; tổ chức 1328 với 19.120 người tham gia các buổi tọa đàm về khuyến học, khuyến tài, xây dựng XHHT; tổ chức khen thưởng 40 tập thể, 478 cá nhân; huy động được 529.329.000đ cho Tuần lễ, trong đó ngân sách nhà nước cấp 347.000.000đ, kinh phí huy động từ nguồn hợp pháp khác 182.329.000đ.

¹⁸ Đến nay, độ tuổi 15 đến 60 biết chữ mức độ 1 chiếm tỉ lệ 99,69%; biết chữ mức độ 2 chiếm tỉ lệ 98,21%; còn 0,31% người mù chữ; toàn tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 6/11 huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 (tăng 3 huyện so với năm 2018); 5/11 huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; 96/191 xã đạt tiêu chí số 5 về trường học, đạt 50,3%, có 190/191 xã đạt tiêu chí số 14 về giáo dục, đạt 99,5%.

xuyên¹⁹. Các TTHTCĐ tiếp tục được củng cố và phát triển²⁰. Công tác liên kết đào tạo được quan tâm chỉ đạo, trong năm học đã mở 05 lớp với 262 học viên liên kết đào tạo trình độ Đại học.

- Công tác phối hợp triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại cộng đồng học tập cấp xã được triển khai thực hiện đại trà trên địa bàn toàn tỉnh, năm 2019 có 194/210 xã, phường, thị trấn tổ chức đánh giá, xếp loại²¹.

* *Đối với giáo dục chuyên nghiệp*

- Chú trọng công tác tuyển sinh vào trường CĐSP, năm học 2019-2020, nhà trường có 39 lớp với tổng số 1053 sinh viên, trong đó hệ Cao đẳng chính quy 16 lớp với 418 sinh viên, 20 sinh viên theo học cùng lúc hai chương trình đào tạo. Đối với cơ sở thực hành: tổng số có 09 lớp với 219 trẻ mầm non và 17 lớp với 456 học sinh của trường PT thực hành Chất lượng cao Nguyễn Tất Thành.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới công tác quản lý giáo dục; tăng cường và củng cố kỷ cương, nề nếp, kịp thời ngăn chặn và khắc phục các hiện tượng tiêu cực trong giáo dục đào tạo. Tích cực đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực người học, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh, sinh viên với nhiều hình thức. Chú trọng công tác nghiên cứu khoa học, đầu tư nâng cấp thư viện, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động đào tạo. Công tác quản lý cơ sở vật chất và trang thiết bị được thực hiện đúng các quy định của Nhà nước đáp ứng mọi hoạt động của nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 21/6/2018 về việc thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân” giai đoạn 2018-2025. Tăng cường đẩy mạnh việc chuẩn hóa năng lực, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên phổ thông đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ 10 năm²².

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thiết yếu; ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới học liệu dạy học ngoại ngữ, đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ. Đa dạng hóa các chương trình, hình thức đào tạo, bồi dưỡng nhằm đáp ứng mục tiêu đào tạo và nhu cầu học ngoại ngữ của học sinh, sinh viên.

¹⁹ Đã huy động tổ chức các chương trình, lớp học đạt và vượt kế hoạch đề ra, cụ thể: 2 lớp với 34 học viên chương trình GDTX cấp THCS, 3 lớp với 63 học viên chương trình GD tiếp tục sau khi biết chữ, 105 lớp với 3266 học viên chương trình GDTX cấp THPT, 1099 học viên nghề phổ thông, 2667 học viên học văn hóa kết hợp với học kết hợp với trung cấp nghề; 107 học viên học ngoại ngữ tiếng Anh trình độ A; 412.176 học viên các lớp chuyên đề; 74.589 học viên học giáo dục kỹ năng sống, 890 học viên học tiếng dân tộc Thái, Mông; tổ chức thi cấp chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin 937 học viên.

²⁰ Năm học 2019-2020, có 151/151 TTHTCĐ, 1357 Câu lạc bộ phát triển cộng đồng thôn với 4724 nhóm thành viên; trong đó, 32,9% TTHTCĐ xếp loại Tốt, 45,7% TTHTCĐ xếp loại Khá, 21,4% TTHTCĐ xếp loại Trung bình; 10/10 huyện, thành phố đã xây dựng được 25 TTHTCĐ điểm; 138/151 TTHTCĐ có trụ sở hoạt động riêng, 151/151 TTHTCĐ có máy vi tính, nối mạng internet, có tủ sách cộng đồng; 140/151 TTHTCĐ được trang bị loa, đài, tivi, các thiết bị nghe nhìn. Các huyện, thành phố đã đầu tư kinh phí xây dựng, tu sửa 16 TTHTCĐ với số tiền trên 11 tỷ đồng. Phối hợp tổ chức 142 lớp tập huấn cho 75.592 lượt người.

²¹ Xếp loại Tốt 116 đơn vị, đạt 59,8% (tăng 19 đơn vị), xếp loại Khá 57 đơn vị, đạt 29,4% (giảm 9 đơn vị), xếp loại Trung bình 21 đơn vị, đạt 10,8% (giảm 5 đơn vị), huyện Lạc Thủy chưa đánh giá, xếp loại.

²² Phối hợp với trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho 110 giáo viên tiếng Anh cấp THCS, 90 giáo viên tiếng Anh THPT; bồi dưỡng nâng cao năng lực tiếng, năng lực sư phạm cho 225 giáo viên tiếng Anh cấp Tiểu học, THCS và THPT đáp ứng yêu cầu dạy và học theo chương trình tiếng Anh mới (Đề án Ngoại ngữ 2020).

Toàn tỉnh, có 60,83% học sinh THCS, 38,87% học sinh THPT được học chương trình tiếng Anh 10 năm theo Đề án Ngoại ngữ 2020, 35 học sinh thi đạt chứng chỉ IELTS 6.0 trở lên. Tăng cường mở rộng, phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức giáo dục quốc tế, các cơ sở giáo dục nước ngoài²³. Chỉ đạo thành lập Câu lạc bộ tiếng Anh tại các nhà trường; khuyến khích giáo viên và học sinh sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp²⁴. Khuyến khích trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ dạy song ngữ tiếng Anh đối với môn Toán và các môn khoa học tự nhiên.

- Quan tâm chỉ đạo bố trí giáo viên tiếng Anh đối với cấp tiểu học. Bố trí dạy 4 tiết/tuần đối với giáo viên tiểu học đạt bậc 4 (B2) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam. Chỉ đạo dạy Chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học (4 tiết/tuần) cho học sinh các lớp 3, 4, 5 ở những trường đảm bảo điều kiện; các trường chưa đảm bảo đủ điều kiện, xây dựng kế hoạch dạy Tiếng Anh với thời lượng 2 hoặc 3 tiết/tuần²⁵

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

- 100% các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trường học trực thuộc đã xây dựng và thực hiện Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025. Các hệ thống thông tin nền tảng phục vụ công tác quản lý, điều hành: email, website được duy trì ổn định và nâng cấp đáp ứng tốt nhu cầu quản lý của ngành. Hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành về giáo dục đào tạo đã được hình thành và khai thác sử dụng. Triển khai cấp và tập huấn hướng dẫn sử dụng, quản lý chứng thư số, chữ ký số cho tổ chức, cá nhân các đơn vị, trường học trực thuộc. Kịp thời hướng dẫn các đơn vị, trường học về các biện pháp an toàn, an ninh thông tin.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học. Phối hợp với Chi nhánh Viettel, VNPT xây dựng hệ thống trực tuyến để phục vụ cho việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến; 100% các cơ sở giáo dục phổ thông đã sử dụng hệ thống thông tin quản lý nhà trường (SMAS, VNedu). Tăng cường sử dụng sổ điểm điện tử trong nhà trường, triển khai hệ thống E-learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy và học. 100% giáo viên các trường trung học có tài khoản và tham gia sinh hoạt chuyên môn trên trang truongketnoi.edu.vn; các học sinh tham gia các kỳ thi trên Internet đều có tài khoản trên trường học kết nối.

²³ Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, THPT Công Nghiệp, THPT Đà Bắc và trường Cao đẳng Sư phạm có tình nguyện viên người nước ngoài hỗ trợ tham gia giảng dạy ngoại ngữ. Thực hiện có hiệu quả 01 dự án thuộc Chương trình Thủ lĩnh trẻ Đông Nam Á do Đại sứ quán Hoa Kỳ tài trợ.

²⁴ Tổ chức ngoại khóa tiếng Anh tại trường THPT Kỳ Sơn, THPT Phú Cường, THPT Lạc Sơn, THPT Đại Đồng, THPT Tân Lạc; ngoại khóa tiếng Anh “Câu chuyện cuộc sống” trường PT DTNT THCS&THPT Tân Lạc; ngoại khóa tiếng Anh với chủ đề “Tết sum vầy” tại trường THPT Đà Bắc; thi Hùng biện tiếng Anh của trường PT DTNT THCS&THPT Kim Bôi...

²⁵ Tỷ lệ học sinh từ lớp 3 trở lên được học tiếng Anh đạt 95,3%; trong đó: học sinh học tiếng Anh 4 tiết/tuần đạt tỷ lệ 48,3% (tăng 8,3% so với năm học trước), học sinh học tiếng Anh 2 tiết/tuần đạt tỷ lệ 47,0 %, học sinh lớp 3, 4, 5 chưa được học tiếng Anh chiếm tỷ lệ 4,7%. Tổ chức dạy học tiếng Anh tăng cường đối với khối lớp 1, lớp 2 tại 20 trường với 96 lớp và 4355 học sinh.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin một cách chuyên nghiệp và hiệu quả.

6. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục; đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục

- Tích cực đổi mới quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục, đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh trong đó chú trọng: nội dung tinh giản, nội dung tích hợp, nội dung mới cập nhật; phương pháp, hình thức dạy học tương ứng, những phẩm chất, năng lực cần hình thành cho học sinh thông qua từng bài học; mỗi trường tiểu học đăng kí, lựa chọn một nội dung đổi mới cụ thể gắn với việc thực hiện các biện pháp cải tiến công tác quản lý, dạy học phù hợp với các điều kiện của nhà trường.

- Chỉ đạo các trường THCS, THPT tổ chức kiểm tra học kỳ bằng đề thi chung toàn trường và đề thi chung của toàn huyện đối với những huyện có đủ điều kiện. Các hình thức kiểm tra, đánh giá hướng tới năng lực của học sinh và năng lực vận dụng, giải quyết những vấn đề của thực tiễn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Năm học 2019-2020, đã nhận được 14 đơn thư khiếu nại, tố cáo và các loại khác, trong đó 01 đơn không đủ điều kiện giải quyết và chuyển 07 đơn đến cơ quan khác để giải quyết; cả 14 đơn đều được phản hồi kết quả, không có đơn tồn đọng. Bố trí 01 phòng làm việc đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ cho công tác tiếp công dân và bố trí cán bộ tiếp công dân theo lịch đã niêm yết, kết thúc năm học có 02 công dân đến tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại địa điểm tiếp công dân của Sở GD&ĐT.

- Các cơ sở đào tạo hoàn thiện, kiện toàn cơ cấu tổ chức của trường theo quy định, đặc biệt là thành lập Hội đồng trường; ban hành văn bản quy định về Quy chế làm việc của Hội đồng trường và mối quan hệ giữa Hội đồng trường với Đảng ủy, Chi ủy và Ban Giám hiệu; đảm bảo các điều kiện để Hội đồng trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

- Tổ chức 04 đợt tập huấn chuyên sâu, nâng cao năng lực chuyên môn trong công tác quản lý, tự đánh giá chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; bồi dưỡng kỹ năng cơ bản cho thành viên Hội đồng tự đánh giá và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Đội ngũ các chuyên gia đánh giá ngoài của ngành đủ số lượng và chất lượng đáp ứng được yêu cầu triển khai nhiệm vụ đánh giá ngoài.

- Tích cực chỉ đạo tăng cường các biện pháp quản lý bảo đảm nền nếp, kỷ cương trong dạy học, chấn chỉnh kịp thời những vi phạm về chuyên môn, đạo đức nhà giáo; thực hiện đánh giá khách quan, công bằng, tạo động lực thi đua trong dạy học. Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT; tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm, khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm

sai quy định; quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 qui định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Với đặc thù các đơn vị sự nghiệp của ngành hầu hết là đơn vị sự nghiệp loại 3, đơn vị nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động. Các cơ sở giáo dục đã chủ động phân bổ nguồn kinh phí, sắp xếp bộ máy, biên chế, thực hiện việc chi thường xuyên theo nhu cầu chi tiêu đối với từng hoạt động trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả. Hiện nay, các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh được giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, tổ chức bộ máy; có 2 đơn vị đảm bảo một phần chi thường xuyên. Hàng năm, các đơn vị đều hoàn thành nhiệm vụ được giao; số đơn vị tiết kiệm chi thường xuyên có chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Các cơ sở giáo dục được giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm cơ bản đã làm tốt công tác xây dựng dự toán, thực hiện thanh toán đầy đủ các chế độ cho người lao động; thực hiện đúng, đủ các quy định trong chi thường xuyên, thực hiện đầy đủ các quy định về chứng từ, sổ sách hồ sơ tài chính theo quy định. Ngoài ra, các đơn vị được giao tự chủ đã chủ động trong việc sắp xếp viên chức theo số lượng được giao, đúng vị trí việc làm đã được quy định.

- Đối với việc khai thác nguồn thu, các đơn vị đã xây dựng các giải pháp quản lý nội bộ để tiết kiệm chi phí, tăng thu nhập cho cán bộ, giáo viên. Việc chi trả thu nhập do Thủ trưởng đơn vị quyết định theo quy chế chi tiêu nội bộ gắn với hiệu suất công tác. Ngoài ra thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, các đơn vị đã tăng nguồn thu dịch vụ, tiết kiệm chi thường xuyên, tăng thu nhập cho cán bộ, giáo viên.

7. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

- Quan tâm, chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu trên cơ sở bảo đảm giáo dục toàn diện. Tiếp tục quan tâm xây dựng và phát triển trường THPT Chuyên Hoàng Văn Thụ, trường PTDTNT tỉnh là trường trọng điểm cấp THPT làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, bồi dưỡng giáo viên, nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia. Tổ chức tốt cuộc thi khoa học kỹ thuật, tạo sân chơi trí tuệ và kích thích say mê nghiên cứu khoa học kỹ thuật của giáo viên, học sinh, sinh viên. Chỉ đạo trường Cao đẳng sư phạm Hòa Bình tích cực đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực cho địa phương.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế trong giáo dục. Phối hợp tốt với các cơ quan có thẩm quyền để quản lý tốt hoạt động tư vấn du học trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

- Tăng cường cơ sở vật chất thông qua các nguồn vốn viện trợ, các chương trình, dự án hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ để tăng cường đầu tư cho giáo dục, đặc biệt là các cơ sở giáo dục vùng khó khăn²⁶.

- Chỉ đạo trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình, trường Trung học phổ thông chuyên Hoàng Văn Thụ, THPT Công Nghiệp tiếp tục thực hiện ký kết thỏa thuận ghi

²⁶ Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình, THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, PT DTNT THPT tỉnh, THPT Đà Bắc, TH&THCS Quy Hậu huyện Tân Lạc đã phối hợp với các tổ chức, tình nguyện viên nước ngoài của các quốc gia Liên bang Nga, Liên bang Đức, Canada, Hoa Kỳ, New Zealand, Trung Quốc nhằm tăng cường quan hệ hợp tác trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, tài liệu và phương pháp giảng dạy; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm cho giáo viên Ngoại ngữ nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân.

nhớ, hợp tác với nước ngoài. Các đơn vị đã thực hiện đúng quy định và hiệu quả công tác hợp tác quốc tế với nhiều hoạt động đa dạng, phong phú, có chiều sâu. Các Chương trình hợp tác đã tạo cơ hội cho giáo viên và học sinh được trao đổi, giao lưu với các chuyên gia nước ngoài²⁷.

8. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 26/7/2019 về việc thực hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 – 2025 trên địa bàn tỉnh với tổng kinh phí đề xuất là 1.520.574 triệu đồng. Năm 2020 theo các Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo được giao làm chủ đầu tư xây dựng 27 công trình, 01 dự án 274.850 triệu đồng.

- Về công tác thực hiện dự toán mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 kinh phí 2.500 triệu đồng; trang thiết bị bán trú cấp cho các trường Phổ thông dân tộc bán trú, các trường phổ thông có học sinh thuộc diện bán trú kinh phí 8.000 triệu đồng, hiện đã hoàn thành công tác đấu thầu, ký kết hợp đồng với nhà cung cấp triển khai bàn giao thiết bị theo đúng dự toán được duyệt.

- Các công trình thực hiện theo nguồn vốn Chương trình mục tiêu bán trú, Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn, nguồn vốn sự nghiệp đã triển khai theo đúng kế hoạch²⁸.

- Kết quả tính đến hết năm học 2019 – 2020 toàn tỉnh có 8.635 phòng học (khối các trường Mầm non, phổ thông là 8.431 phòng; khối các trung tâm GDTX-GDNN, GDTX, Hướng nghiệp là 204 phòng). Trong 8.431 phòng học các trường Mầm non phổ thông có 7.136 phòng kiên cố chiếm 84,6%, phòng học bán kiên cố 708 phòng chiếm 8,3%; 410 phòng học xuống cấp 4,9%; phòng học tạm và các phòng khác 177 phòng, chiếm 2,2%; toàn tỉnh đã thanh lý, phá dỡ 253 phòng các loại, trong đó phòng

²⁷ Tại trường CĐSP Hòa Bình: tiếp nhận 03 giáo viên của Tổ chức Tình nguyện Vi Hòa Bình VPV tham gia giảng dạy tiếng Anh cho trẻ mầm non, học sinh trường PTTHCLC Nguyễn Tất Thành và sinh viên khối cao đẳng; 01 Dự án do Đại sứ quán Hoa Kỳ tài trợ với tổng số tiền là 1.000 USD với chủ đề “*Protecting children from sexual abuse – Phòng chống xâm hại tình dục*” thuộc Chương trình Thủ lĩnh trẻ Đông nam Á tại trường Phổ thông thực hành chất lượng cao Nguyễn Tất Thành; cấp học bổng khuyến học của Bộ Khoa học và Nghệ thuật Bang HESSEN, CHLB Đức. cho 03 sinh viên xuất sắc với tổng số tiền là 17.400.000 đồng; phối hợp với giáo viên tình nguyện quốc tịch Pháp xây dựng Dự án “*Project for a partnership with a school in Vietnam*” và bước đầu thực hiện có hiệu quả hoạt động giao lưu văn hóa và ngôn ngữ giữa trường Phổ thông THCLC Nguyễn Tất Thành với trường Tiểu học Jaques Janier, Sauverny Cộng Hòa Pháp.

Tại các trường THPT: Duy trì quan hệ hợp tác với Trung tâm Văn hóa Nga; cử đoàn giáo viên và học sinh sang học hè tại Đại học Năng lượng Matxcova – Liên Bang Nga (MEI); đón các Đoàn của các trường Đại học quốc tế về thăm và làm việc. Tổ chức Olympic – du học Nga. Tiếp nhận giáo viên xuất sắc của chương trình Fulbright về giảng dạy cho học sinh; tiếp nhận các trợ giảng người nước ngoài về dạy tại trường. Tham gia “Nhịp cầu Hán ngữ”... Trong năm học, đoàn giáo viên, học sinh trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ đã tham dự Olympic phát minh sáng tạo thế giới lần thứ 8 (WICO) tại Seoul, Hàn Quốc và đạt Huy chương Vàng.

²⁸ Nguồn vốn Chương trình mục tiêu bán trú: 03 công trình, kế hoạch vốn giao năm 2020 là 6.270 triệu đồng, đã giải ngân 4.300 triệu đồng, đạt tỷ lệ 64,0%, nhu cầu vốn còn thiếu 12.003 triệu đồng.

Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn: 70 công trình vệ sinh trường học, đã hoàn thành bàn giao 55 công trình, kế hoạch năm 2020 triển khai 15 công trình, kế hoạch vốn năm 2020 chưa giao, vốn chuyển nguồn năm 2019 sang 16.801 triệu đồng, đã giải ngân 10.767 triệu đồng, đạt tỷ lệ 64,08%, kế hoạch hoàn thành giải ngân trong tháng 9 năm 2020.

Nguồn vốn sự nghiệp: Triển khai thực hiện 16 công trình, tổng mức đầu tư 150.000 triệu đồng, trong đó có 09 công trình chuyển tiếp, kế hoạch vốn năm 2020 là 26.000 triệu đồng; 07 công trình đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư sử dụng nguồn vốn sự nghiệp, kế hoạch vốn giao năm 2020 là 8.350 triệu đồng.

học là 127 phòng, các phòng khác là 126 phòng, hiện đang triển khai xây dựng 309 phòng. Ngoài ra có 304 phòng học bộ môn; 309 phòng thực hành tin học; 116 phòng học ngoại ngữ, nghe nhìn...

9. Quan tâm, chăm lo phát triển giáo dục vùng khó khăn, giáo dục dân tộc

- Công tác giáo dục dân tộc tiếp tục được quan tâm, hệ thống các trường dân tộc nội trú, trường dân tộc bán trú được mở rộng về quy mô, nâng cấp về cơ sở vật chất phấn đấu đến năm 2020 tỉ lệ học sinh dân tộc thiểu số học trung học được học ở trường nội trú đạt trên 10%. Thành lập trường PT DTNT THCS&THPT B Mai Châu, nâng tổng số toàn tỉnh có 13 trường PTDTNT, 12 trường PTDTBT²⁹.

- Tiếp tục chỉ đạo các trường PTDTNT, PTDTBT phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự các huyện, thành phố thực hiện công tác nội vụ. Chỉ đạo các trường thực hiện tốt công tác nuôi ăn, ở cho học sinh. Tổ chức Hội thảo về công tác quản lý, tổ chức các hoạt động đặc thù trong trường PTDTNT, PTDTBT trên địa bàn tỉnh. Tổ chức đợt sinh hoạt ngoại khóa theo chủ đề tháng đối với các trường PTDTNT, chủ đề gắn với các sự kiện, ngày lễ lớn của đất nước, các đợt sinh hoạt ngoại khóa thật sự là sân chơi bổ ích cho thầy và trò các nhà trường³⁰.

- Nâng cao chất lượng dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; chú trọng chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số và tích cực hỗ trợ thực hiện chương trình giáo dục mầm non ở các vùng khó khăn; bồi dưỡng kiến thức và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình, cộng đồng. Tổ chức tập huấn tăng cường cường tiếng Việt cho giáo viên dạy lớp 1 ở tất cả các huyện, thành phố; hướng dẫn các trường tiểu học xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục, tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, làm cây từ vựng, sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lưu động; tổ chức ngày hội đọc, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”,... Một số đơn vị thực hiện tốt như huyện Mai Châu, huyện Đà Bắc, huyện Tân Lạc, huyện Lạc Sơn, huyện Kim Bôi, huyện Cao Phong.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 về việc phê duyệt Đề án dạy và học tiếng dân tộc Mường giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc và miền núi, đã tổ chức dạy học, kiểm tra cấp chứng chỉ tiếng dân tộc Mông, Thái cho 890 cán bộ, công chức, giáo viên.

- Tiếp tục chỉ đạo việc dạy học lớp ghép theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, toàn tỉnh có 146 lớp ghép, 100% cán bộ quản lý, giáo viên dạy lớp ghép đã được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ thuật quản lý và giảng dạy lớp ghép.

²⁹ Có 11 trường PTDTNT THCS&THPT, 01 trường PTDTNT THCS, 01 trường PTDTNT THPT tỉnh; có 03 trường PTDTBT THCS, 09 trường PTDTBT TH&THCS.

³⁰ Tổ chức Hội thi văn nghệ "Giai điệu tuổi hồng" cho học sinh các trường DTNT, DTBT, các trường vùng khó khăn; cuộc thi tìm hiểu kiến thức về nước sạch và vệ sinh môi trường; hội thi văn nghệ các trường PTDTNT và trường PTDTBT; thi “Tìm hiểu bản sắc văn hóa dân tộc Mường Hòa Bình”; phối hợp với Tỉnh đoàn Hòa Bình tổ chức Liên hoan Tiếng hát Học sinh Sinh viên, tổ chức Triển lãm và thi vẽ tranh theo chủ đề "Em yêu biển đảo quê hương"...

- Đảm bảo chế độ, chính sách ưu đãi đối với học sinh diện chính sách xã hội, học sinh vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, quan tâm tạo cơ hội học tập cho học sinh khuyết tật; có 12.763 học sinh được hưởng chế độ học sinh bán trú theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó có 1.952 học sinh của 12 trường PTDTBT với tổng kinh phí hỗ trợ là 13.088 triệu đồng (*tăng 207 em so với năm học 2018-2019*); cấp học bổng và hỗ trợ các chế độ khác cho 3.800 học sinh các trường PTDTNT theo Thông tư liên tịch số 109/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Bộ Tài chính và Bộ GD&ĐT với tổng kinh phí: 63.434 triệu đồng; hỗ trợ chi phí học tập cho 23 sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ với tổng kinh phí 40,23 triệu đồng; ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập cho 03 học sinh là dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ với kinh phí 29,156 triệu đồng.

- Thực hiện sự phân công của UBND tỉnh về việc giúp đỡ các xã thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh. Sở GD&ĐT đã tổ chức các đoàn công tác, đến thăm, làm việc, tổ chức tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho CBQL, giáo viên của 3 xã Mường Chiềng, Tân Pheo, Giáp Đất; đồng thời kêu gọi các đơn vị tài trợ giúp đỡ bằng hiện vật và tiền mặt cho các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn 3 xã.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành; công tác cải cách hành chính

- Năm học 2019 - 2020, tham mưu với Tỉnh uỷ, HĐND, UBND ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ GD&ĐT³¹. Định kỳ báo cáo, xin chủ trương

³¹ Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 168/2019/NQ-HĐND ngày 14/8/2019 về Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2019-2020; Nghị quyết số 293/2020/NQ-HĐND ngày 03/08/2020 về quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 về Kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 28/8/2019 về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2019-2020; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 6/9/2019 về thực hiện Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025”; Kế hoạch 188/KH-UBND ngày 22/11/2019 về việc tổ chức biên soạn và thẩm định và triển khai tài liệu giáo dục địa phương theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới; Kế hoạch 198/KH-UBND ngày 23/12/2019 về việc thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý, giáo viên mầm non giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2020 về việc triển khai thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030”; Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 về việc phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn năm 2020; Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 về việc ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông cấp Tiểu học trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 01/04/2020 về việc điều chỉnh Kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 03/4/2020 về việc Dạy học trên truyền hình năm 2020; Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hệ thống văn bản, chứng chỉ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT, UBND cấp huyện, cấp tỉnh; Quyết định số 812/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GD&ĐT thời kỳ ổn định giai đoạn 2020-2022; Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 cấp cho các trường vùng khó khăn, năm học 2020-2021; Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 17/6/2020 về việc triển khai Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 17/6/2020 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 29/6/2020 về việc tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 08/07/2020 về việc tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020; Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày

những vấn đề quan trọng; kế hoạch ngắn hạn, dài hạn; những vấn đề có ảnh hưởng lớn đến công tác GD&ĐT; những vấn đề về tổ chức, bộ máy, về chính sách, quy định của Nhà nước về GD&ĐT. Chủ động báo cáo kết quả về GD&ĐT với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình. Cung cấp thông tin một số vấn đề cử tri quan tâm thuộc lĩnh vực GD&ĐT trước kỳ họp Quốc hội.

- Triển khai nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản của Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy, UBND; cụ thể hóa, vận dụng phù hợp với tình hình thực tế của ngành và chỉ đạo các đơn vị, trường học thực hiện; hàng tháng, hàng quý đều có kiểm điểm đánh giá mặt được, chưa được và kịp thời điều chỉnh, bổ sung. Với sự nỗ lực của toàn ngành, các chỉ tiêu về Giáo dục và Đào tạo năm học 2019 - 2020 đã có những chuyển biến tích cực, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giáo dục, nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ của các đơn vị, trường học và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật để đảm bảo thực hiện hiệu quả quyền tự chủ. Trong năm học đã tiến hành thanh tra quản lý nhà nước về GD&ĐT theo kế hoạch³². Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh các tồn tại hạn chế, đồng thời biểu dương các đơn vị thực hiện tốt, có nhiều chuyển biến trong công tác quản lý cũng như thực hiện quy chế chuyên môn.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) về GD&ĐT; kiên quyết cắt bỏ các TTHC rườm rà, không phù hợp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý; tham gia Hội thi Tìm kiếm sáng kiến cải cách hành chính của tỉnh. Hằng năm, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm soát, rà soát TTHC; cập nhật kịp thời và công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cổng dịch vụ công, Trung tâm phục vụ hành chính công, Website ngành³³. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý giáo dục, đơn vị, trường học.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Tham gia tích cực các Hội nghị của Bộ GD&ĐT triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực theo nhu cầu; đổi mới hình thức tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, thúc đẩy việc tự học tự bồi dưỡng.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ quản lý giáo dục được quan tâm, chú trọng. Phối hợp với UBND huyện, thành phố xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc triển khai thực hiện được tiến hành bài bản trên cơ sở đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ, kết hợp với nhu cầu đào tạo và công tác bố trí, sử dụng, quy hoạch cán bộ. Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 1900/KH-

08/7/2020 về việc thanh tra, kiểm tra thi tốt nghiệp THPT năm 2020; Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 06/08/2020 về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2020 - 2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

³² Trong năm học 2019-2020, Sở GD&ĐT đã tiến hành 17 cuộc thanh tra (trong đó 9 cuộc thanh tra hành chính, 8 cuộc thanh tra chuyên ngành tại 01 Phòng GD&ĐT và 52 đơn vị trường học thuộc Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố: 26 trường MN, 2 trường TH, 22 trường TH&THCS và 2 trường THCS).

³³ 100% các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT đều đã đưa ra giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh; đã tiến hành rà soát, đề xuất danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc phạm vi quản lý của Sở GD&ĐT, có 10 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 7 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

SGD&ĐT ngày 30/8/2019 về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020; trong năm học, tại cơ quan Sở đã tạo điều kiện cho 02 đồng chí đi học Cao học, 08 đồng chí đi học lớp Trung cấp lý luận chính trị, 02 đồng chí đi học lớp chuyên viên chính.

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh trưởng, phó trưởng phòng và tương đương được thực hiện đúng theo quy định³⁴. Rà soát, bổ sung quy hoạch cấp trưởng các đơn vị, trường học trực thuộc; lãnh đạo Sở giai đoạn 2020-2025.

- Tổ chức tuyển chọn giáo viên về giảng dạy tại trường trung học phổ thông chuyên Hoàng Văn thọ và PT DTNT THPT tỉnh và thi tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình (chỉ tiêu năm 2019), kết quả năm 2019 tuyển dụng được 32 viên chức. Xây dựng kế hoạch và thông báo tuyển dụng viên chức năm 2020.

- Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đúng, đầy đủ, kịp thời. Đánh giá, phân loại công chức, viên chức được thực hiện đúng quy định.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GD&ĐT giai đoạn 2019-2025. Nhận thức của xã hội về công tác xã hội hoá giáo dục đã từng bước được nâng lên. Các cấp uỷ Đảng, chính quyền đã coi trọng công tác xã hội hoá giáo dục, được thể hiện trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp.

- Quy mô giáo dục trên địa bàn đã thực hiện đa dạng các loại hình; hệ thống các trường ngoài công lập được hình thành và phát triển ở ngành học mầm non, phổ thông, gánh đỡ cho ngân sách giáo dục một khoản tiền rất lớn, góp phần giải quyết mâu thuẫn giữa nhu cầu với khả năng điều kiện có hạn, nhất là về tài chính trong phát triển GD&ĐT. Công bằng xã hội trong học tập được phát huy tối đa, xã hội hoá giáo dục đã góp phần phát triển giáo dục, ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn toàn tỉnh; vừa phát huy nội lực toàn ngành vừa khai thác các nguồn lực của xã hội cho phát triển giáo dục tạo cơ hội công bằng trong giáo dục cho mọi đối tượng³⁵.

- Tăng cường cơ sở vật chất thông qua các nguồn vốn viện trợ, các chương trình, dự án hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ để tăng cường đầu tư cho giáo dục, đặc biệt là các cơ sở giáo dục vùng khó khăn.

4. Tăng cường công tác khảo thí và quản lý chất lượng giáo dục

- Công tác tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 được chú trọng, tạo được sự đồng thuận của xã hội, của nhân dân, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị³⁶. Kết quả, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt 95,15% (tăng 8,68% so với năm 2019), trong

³⁴ Trong năm học, bổ nhiệm 16 đồng chí; bổ nhiệm lại 15 đồng chí; điều động bổ nhiệm 07 đồng chí là Hiệu trưởng, Phó Hiệu Trưởng các đơn vị trường học trực thuộc Sở, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Sở; Bổ nhiệm chức danh Giám đốc Sở GD&ĐT.

³⁵ Trong năm học, Công ty TNHH sản gôn Phương Hoàng đã trao 300 suất học bổng cho học sinh 10 huyện, thành phố với tổng số tiền 600 triệu đồng. Ngoài ra nhiều tổ chức đơn vị đã tặng quà, hiện vật cho các đơn vị, trường học trong toàn tỉnh nhân dịp khai giảng năm học mới kinh phí trung bình từ 5 đến 7 triệu đồng/ trường.

³⁶ Năm 2020, tổng số có 9.218 thí sinh đăng ký dự thi được tổ chức tại 37 điểm thi với 416 phòng thi, trong đó có 7623 thí sinh THPT; 896 thí sinh GDTX và 699 thí sinh tự do. Huy động 2330 cán bộ, giáo viên, nhân viên trong tỉnh tham gia làm thi (tăng 700 người so với năm 2019). Trong số 9.218 thí sinh đăng ký dự thi có 3083 thí sinh (tỷ lệ 33,45%) dùng kết quả để xét tốt nghiệp và tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng; 307 thí sinh (tỷ lệ 3,33%) dùng kết quả để xét tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng; 5828 thí sinh (tỷ lệ 63,22%) dùng kết quả để xét tốt nghiệp THPT.

đó, thí sinh trung học phổ thông đạt 96,65%, giáo dục thường xuyên đạt 95,29%, điểm trung bình môn đạt 5,72 điểm, tăng 1,02 điểm so với năm 2019.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về kiểm định chất lượng giáo dục. Tổ chức tập huấn, triển khai thực hiện Thông tư số 17, 18, 19 ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; 100% các đơn vị, trường học trong toàn tỉnh đã thực hiện công tác tự đánh giá và sử dụng phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục³⁷.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

- Ban hành Kế hoạch truyền thông về giáo dục và đào tạo; duy trì mạng lưới truyền thông, xây dựng Quy chế hoạt động, bảo mật, công tác an ninh mạng,... Tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng công tác truyền thông, truyền tải đầy đủ, chính xác, kịp thời các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước về GD&ĐT. Tiếp tục đổi mới nội dung, tăng dung lượng, nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục, tin bài tuyên truyền về những định hướng lớn, chương trình, kế hoạch, đề án, quyết sách về đổi mới giáo dục, các hoạt động toàn diện và những kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của ngành GD&ĐT, đặc biệt là việc triển khai thực hiện chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm 2018, phổ biến Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm và phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình Trung ương và địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phản ánh kịp thời các hoạt động của ngành GD&ĐT³⁸; tiếp tục thực hiện Chương trình phối hợp số 178/CTrPH-SGD&ĐT-BHB-ĐPTTHT ngày 24/01/2019 về công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2023 giữa Sở GD&ĐT với Báo Hòa Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Trong năm học 2019-2020, ngành GD&ĐT đã tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, Chính quyền, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tiếp tục thực hiện Nghị quyết

³⁷ Năm học 2019-2020, đã tiến hành đánh giá ngoài và công nhận đạt chuẩn quốc gia 26 trường mầm non; 08 trường phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn Quốc gia.

³⁸ Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục đưa tin những hoạt động của ngành; các Hội nghị, Lễ Kỷ niệm, các sự kiện, các hoạt động của ngành, của các nhà trường; kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; quá trình triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; các hoạt động hưởng ứng phong trào thi đua yêu nước hướng tới Đại hội thi đua yêu nước ngành Giáo dục lần thứ VII năm 2020, góp phần quan trọng trong việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; giới thiệu những tấm gương nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên điển hình trong phong trào thi đua yêu nước; công tác chuẩn bị tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2020; công tác tuyển sinh; đề án tuyển sinh; thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh năm 2020; các hoạt động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học, xây dựng Chính quyền điện tử góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2020.

Năm 2019-2020, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã thực hiện được 40 tin bài và 27 phóng sự tuyên truyền về các hoạt động Giáo dục trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Báo Hòa Bình đã phối hợp tuyên truyền về các hoạt động giáo dục và đào tạo trên địa bàn được 57 bài báo với 92 ảnh, 39 tin bài và thực hiện 5 phóng sự trên báo in và Báo Hòa Bình điện tử. Cổng thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình đã phối hợp tuyên truyền về các hoạt động giáo dục và đào tạo trên địa bàn được 33 bài báo với 87 ảnh, 35 tin bài.

29-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ các cấp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; tăng cường kỷ cương, nề nếp trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; rà soát, quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục, đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế; tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học.

- Tập trung bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên thông qua thực hành thực tế tại lớp học, đặc biệt là bồi dưỡng các nội dung chuẩn bị cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Đối với Giáo dục mầm non: 100% cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn về thể chất và tinh thần, không có ngộ độc, tai nạn thương tích xảy ra. Ngành GDMN không có cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Đối với Giáo dục Tiểu học: Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cơ bản đảm bảo về số lượng, được tập huấn đầy đủ, sẵn sàng để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; chuẩn bị điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình, SGK lớp 1 năm học 2020-2021.

- Đối với Giáo dục Trung học: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông. Chỉ đạo việc thực hiện điều chỉnh chương trình học kỳ II năm học 2019-2020; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tổ chức dạy học trên truyền hình; chỉ đạo tăng cường ôn tập trực tuyến, dạy học trên internet; tập trung chỉ đạo dạy học, ôn tập cho học sinh lớp 12 tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020.

- Đối với Giáo dục dân tộc: Tổ chức có hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục bản sắc văn hóa dân tộc cho học sinh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Đảm bảo chế độ, chính sách ưu đãi đối với học sinh diện chính sách xã hội, học sinh vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, quan tâm tạo cơ hội học tập cho học sinh khuyết tật.

- Đối với giáo dục thường xuyên- Giáo dục chuyên nghiệp: Kết quả thực hiện các mục tiêu xây dựng xã hội học tập đều đạt và vượt kế hoạch. Toàn tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Công tác xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trong trường Cao đẳng Sư phạm, 100% giảng viên tham gia viết nội san khoa học nhằm nâng cao năng lực chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được nâng cao. Đến nay, toàn tỉnh hiện có 284/525 trường mầm non, trường phổ thông đạt chuẩn Quốc gia chiếm tỷ lệ 54,1%; trong đó bậc mầm non có 125/222 trường đạt 56,31%; cấp tiểu học có 31/35 trường đạt 88,57%; cấp THCS có 116/220 trường đạt 52,73%; cấp THPT có 12/48 trường đạt 25,0%.

2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

- Chất lượng giáo dục chuyển biến chậm và có sự chênh lệch giữa các vùng, chất lượng mũi nhọn vẫn bộc lộ những mặt còn hạn chế, chưa có những giải pháp đột phá, dài

hạn nhằm tạo bước chuyển biến tích cực. Điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp THPT vẫn còn thấp so với cả nước.

- Tỷ lệ học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày, học tin học, ngoại ngữ chưa cao so với mặt bằng chung của cả nước. Việc triển khai dạy nghề phổ thông tại một số đơn vị, trường học còn hình thức, một số nghề chưa phù hợp, chưa gắn với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch nông thôn mới.

- Năng lực một số cán bộ quản lý, giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu, do chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu, cập nhật những đổi mới của ngành, còn thụ động, chưa linh hoạt, sáng tạo, chưa thực sự tâm huyết với nghề; một số giáo viên Tiếng Anh chưa đạt trình độ của cấp học. Trình độ, năng lực giáo viên chưa đồng bộ; một số trường vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn, lực lượng giáo viên mỏng, kinh nghiệm năng lực chuyên môn còn hạn chế nên gặp khó khăn trong việc nghiên cứu SGK, phân tích và nhận xét theo các tiêu chí lựa chọn. Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tiến độ dạy thực hành ứng dụng các bộ sách chưa đảm bảo.

- Tỷ lệ giáo viên giữa các vùng chưa cân đối, vẫn còn tình trạng thừa, thiếu cục bộ; còn thiếu giáo viên dạy học các môn đặc thù tiếng Anh, Tin học, Âm Nhạc, Thể dục... (có 18/226 trường tỷ lệ giáo viên đứng lớp chưa đạt 1 giáo viên/lớp). Công tác tuyển dụng giáo viên tại một số địa phương còn gặp nhiều khó khăn do số lượng hồ sơ đăng kí tuyển dụng không đủ chỉ tiêu.

- Kết quả đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 2 chưa thật sự bền vững do một số địa phương có tỉ lệ bỏ học của học sinh còn nhiều, tỷ lệ thanh, thiếu niên trong độ tuổi phổ cập hoàn thành chương trình THCS chưa cao.

- Tỷ lệ các trường đạt chuẩn Quốc gia còn thấp so với cả nước, đặc biệt đối với cấp THPT. Kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất còn hạn hẹp. Cơ sở vật chất của một số nhà trường chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, thiếu diện tích đất, nhà đa năng, sân chơi, sân tập, phòng học bộ môn, vẫn còn phòng học tạm, học mượn, 9/226 trường có cấp tiểu học không đảm bảo tỷ lệ 1 phòng học/lớp, 248 điểm trường lẻ chiếm 2,1%, cao hơn so với tỷ lệ trung bình toàn quốc; nhiều trường thiếu công trình vệ sinh, nước sạch.

- Việc tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt còn hạn chế.

- Chế độ thông tin báo cáo của một số đơn vị, trường học còn chậm, số liệu chưa chính xác ảnh hưởng đến tiến độ tổng hợp chung của toàn ngành.

- Một số cán bộ, giáo viên bị thi hành kỷ luật liên quan đến sai phạm kỳ thi THPT quốc gia năm 2018.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM HỌC 2020-2021

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Năm học 2020-2021, ngành Giáo dục tập trung thực hiện các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, Quốc hội, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 -

2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025; đồng thời, tập trung các nguồn lực thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, đúng lộ trình; thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ, giải pháp năm học 2020-2021.

***Một số chỉ tiêu chủ yếu:**

- Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt ít nhất 42,0%; huy động trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 97,8%; 100% trẻ trong trường mầm non được đảm bảo an toàn; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng so với đầu năm học.

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1; học sinh được học 2 buổi/ngày đạt 75%, phấn đấu 100% học sinh lớp 1 học từ 7-9 buổi/tuần; học sinh từ lớp 3 đến lớp 5 học tiếng Anh đạt 95%, trong đó, tiếng Anh 4 tiết/tuần đạt tỷ lệ 55%; học sinh được học Tin học đạt 50%; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,9%; học sinh tốt nghiệp THPT đạt từ 92% trở lên; nâng cao chất lượng học sinh giỏi quốc gia.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2.

- Phấn đấu trong năm học 2020-2021, tổ chức đánh giá ngoài, công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia 30 trường, trong đó có ít nhất 08 trường mầm non, 21 trường tiểu học, TH&THCS, THCS và 01 trường THPT.

II. CÁC NHÓM NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học, công tác giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên

Tổng kết, đánh giá triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2016-2020”. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ; đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường về bảo vệ, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bảo đảm an toàn cho trẻ em. Chú trọng chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số và tích cực hỗ trợ thực hiện chương trình giáo dục mầm non ở các vùng khó khăn; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh về Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025; quản lý chặt chẽ việc cấp phép, tiêu chuẩn, điều kiện hoạt động đối với giáo dục mầm non.

Tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; kết quả kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông và thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TU ngày 04/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình về nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; tích hợp, lồng ghép, tinh giản nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; đẩy mạnh giáo dục STEM; đổi mới kiểm tra, đánh giá gắn với lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở.

Chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 31/05/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới. Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình, sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020-2021; tiếp tục rà soát, bổ sung, bảo đảm đủ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, lựa chọn và bố trí đủ giáo viên có kinh nghiệm dạy lớp 1 trong năm học 2020-2021. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 2, lớp 6.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 24/7/2019 của UBND tỉnh việc thực hiện Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025" trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Nâng cao chất lượng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên; thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội; tăng cường an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục lành mạnh. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh. Tổng kết thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020. Xây dựng cơ sở dữ liệu, tăng cường công tác giáo dục thể chất, y tế trường học; nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng an toàn trong hoạt động giáo dục thể chất; chủ động phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh, sinh viên; đẩy mạnh các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với dịch bệnh, đặc biệt là dịch Covid-19. Tổ chức có hiệu quả câu lạc bộ thể thao, các hoạt động thể thao, ngoại khóa cho học sinh, sinh viên. Thực hiện Đề án đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động vận động nhằm nâng cao tầm vóc, thể chất của học sinh, sinh viên. Chỉ đạo tổ chức các giải thể thao, tuyển chọn đội tuyển tham dự Hội khỏe Phù đồng toàn quốc lần thứ X- năm 2021.

Triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 8/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ triển khai Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; nâng cao chất lượng hoạt động của các Trung tâm GDNN-GDTX, các Trung tâm học tập cộng đồng; tiếp tục duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; nâng cao tỷ lệ xã đạt chuẩn tiêu chí 5 về trường học, tiêu chí 14 về giáo dục đối với xã nông thôn mới. Tổ chức triển khai thực hiện Đề án củng cố, nâng cao chất lượng Trường Cao đẳng Sư phạm bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo, đào tạo lại giáo viên theo quy định.

2. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học

Khuyến khích triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh và triển khai dạy tiếng Anh tự chọn cho học sinh lớp 1, lớp 2 ở các đơn vị có đủ điều kiện; tiếp tục mở rộng đối tượng học sinh học chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm từ năm học 2020-2021 để sẵn sàng thực hiện chương trình tiếng Anh mới theo lộ trình. Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ và năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; bảo đảm cơ cấu, số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu, tiến độ triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; bảo đảm 100% học sinh lớp 3 được học ngoại ngữ vào năm học

2022-2023. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 21/6/2018 của UBND tỉnh về Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2025. Chỉ đạo tăng cường dạy và học một số ngoại ngữ khác (ngoài tiếng Anh); khuyến khích việc dạy ngoại ngữ tích hợp trong các môn học khác; dạy các môn học khác, môn chuyên ngành bằng ngoại ngữ tại các cơ sở giáo dục có nhu cầu và đủ điều kiện triển khai.

3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Quản lý, đánh giá đội ngũ nhà giáo theo chuẩn nghề nghiệp do Bộ GD&ĐT ban hành bảo đảm thực chất, gắn với thi đua khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề. Quan tâm nâng cao năng lực của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, nhất là người đứng đầu các cơ sở giáo dục, luôn đi đầu trong đổi mới, gương mẫu thực hiện, gắn trách nhiệm với chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường, gắn trách nhiệm của giáo viên với chất lượng môn học, lớp học. Thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Rà soát công tác quản lý biên chế, tuyển dụng giáo viên, bảo đảm số lượng và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-TW ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế. Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ nhà giáo đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Xây dựng Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 17/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

Chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGD&ĐT ngày 15/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

4. Quan tâm, chăm lo phát triển giáo dục dân tộc, giáo dục vùng khó khăn

Đẩy mạnh đầu tư các nguồn lực và thực hiện cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển giáo dục vùng dân tộc thiểu số, miền núi; rà soát các chính sách đối với người dạy, người học ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi để đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp với tình hình thực tế; tập trung quan tâm xây dựng hệ thống trường PT DTBT; đánh giá thực trạng hệ thống các trường PT DTNT, PT DTBT để có phương án quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh về Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025”; Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án dạy và học tiếng dân tộc Mường giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến năm 2035; Kế hoạch giúp đỡ các xã vùng đặc biệt khó khăn theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

Sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch số 40-KH/UBND ngày 13/4/2017 của UBND tỉnh về Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý

và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ; tiếp tục hoàn thiện và khai thác hiệu quả sơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục đại học và giáo dục thường xuyên.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; đẩy mạnh dạy học trực tuyến; phát triển kho học liệu số toàn ngành. Tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến, tăng cường công tác và các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

6. Đẩy mạnh phân cấp, tăng cường tự chủ đối với các cơ sở giáo dục

Đẩy mạnh phân cấp và thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tạo động lực và tính chủ động, sáng tạo đối với các cơ sở giáo dục; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với chất lượng giáo dục tại đơn vị; gắn trách nhiệm của giáo viên với chất lượng giáo dục của lớp học, môn học. Rà soát và bảo đảm các điều kiện thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình. Tăng cường kiểm định chất lượng đối với cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.

Thực hiện việc công khai theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT.

7. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu trên cơ sở bảo đảm giáo dục toàn diện. Đẩy mạnh việc nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh của các trường THPT nhất là tuyển sinh vào trường THPT chuyên và trường Cao đẳng sư phạm. Tiếp tục quan tâm xây dựng và phát triển trường THPT Chuyên Hoàng Văn Thụ, trường PT DTNT THPT tỉnh là các trường trọng điểm cấp THPT làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, bồi dưỡng giáo viên; nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia. Đa dạng hóa phương thức đào tạo đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 06/6/2017 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2017-2020.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đẩy mạnh hội nhập quốc tế thông qua hợp tác với các cơ sở giáo dục có chất lượng cao của nước ngoài về trao đổi học sinh, giáo viên, kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy; tích cực chia sẻ thông tin phục vụ hội nhập quốc tế về giáo dục đào tạo. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ hợp tác quốc tế; tăng cường đầu tư cho giáo dục, đặc biệt là các vùng và các cơ sở giáo dục thuộc các khu vực còn nhiều khó khăn thông qua các nguồn vốn viện trợ, các chương trình, dự án hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ. Quản lý chặt chẽ, tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các trung tâm tư vấn du học trên địa bàn tỉnh.

8. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

Đẩy mạnh công tác xây dựng các trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 26/7/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 – 2025, đặc biệt là thực hiện chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đối với lớp 1 từ năm học 2020-2021; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 2, lớp 6 theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

Rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư, các hạng mục, địa bàn ưu tiên, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

9. Rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp phù hợp với điều kiện thực tiễn, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả

Tiếp tục tổ chức rà soát, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Thực hiện việc sáp nhập trường học theo Kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 16/4/2018 của Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII, bảo đảm nguyên tắc tạo thuận lợi cho việc học tập của học sinh gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông; khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ.

Khuyến khích phát triển hệ thống các cơ sở giáo dục ngoài công lập ở những nơi có điều kiện, đặc biệt là các trường chất lượng cao. Rà soát các cơ sở giáo dục mầm non độc lập, đảm bảo thực hiện đúng các quy định về tổ chức hoạt động và tiêu chuẩn đội ngũ, cơ sở vật chất tối thiểu bảo đảm chất lượng giáo dục. Tăng cường công tác dự báo về phát triển trường, lớp, học sinh để nâng cao chất lượng quy hoạch.

III. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Đẩy mạnh cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo

Triển khai thực hiện các văn bản quy định chi tiết Luật Giáo dục 2019; rà soát các văn bản hiện hành để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nhằm đảm bảo phù hợp với các nội dung của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, Luật Giáo dục 2019.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục.

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và theo dõi tình hình thi hành pháp luật, tập trung vào những vấn đề được xã hội quan tâm

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh về tổ chức phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hòa Bình thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025”.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ quản lý giáo dục; đổi mới công tác quản lý; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục và đào tạo

Triển khai bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh Giám đốc/Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Trưởng phòng/Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo; triển khai các chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý giáo dục các cấp; thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Thực hiện tuyển dụng, sử dụng biên chế công chức, viên chức, số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm; đánh giá, phân loại công chức, viên chức bảo đảm thực chất, khách quan, công bằng; thực hiện hiệu quả quy trình đánh giá, xếp loại, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1048/CT-BGD&ĐT ngày 8/4/2020 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông và tự chủ đại học. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, hoạt động dạy và học, việc thực hiện chính sách, các vấn đề ngoài nhà trường, các hoạt động liên kết đào tạo, cấp chứng chỉ ngoại ngữ, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh, sinh viên.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 26/7/2019 về Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 – 2025; ưu tiên kinh phí triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2020; công khai kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020; thực hiện công khai phân bổ, sử dụng có hiệu quả ngân sách năm 2021; xây dựng dự toán ngân sách đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về việc tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GD&ĐT giai đoạn 2019-2025. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích phát triển các loại hình trường ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội, nhất là các cơ sở giáo dục mầm non ở các khu công nghiệp. Tạo môi trường, cơ hội và điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp trong nước và ngoài nước đóng góp công sức, trí tuệ và tiền của cho phát triển giáo dục và đào tạo.

4. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

Thực hiện phương án tổ chức thi, xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông giai đoạn 2021-2025 và định hướng sau năm 2025; đổi mới, nâng cao chất lượng các kỳ thi học sinh giỏi các cấp; tham gia thực hiện các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc gia, khu vực và quốc tế.

Xây dựng ngân hàng câu hỏi theo hướng chuẩn hóa phục vụ đánh giá chất lượng giáo dục định kỳ trong giáo dục phổ thông và các kỳ thi tốt nghiệp THPT; thực hiện ra đề kiểm tra, đánh giá định kỳ trong giáo dục phổ thông theo ma trận câu hỏi thống nhất, bảo đảm phản ánh đúng chất lượng giáo dục của các nhà trường khắc phục tình trạng chạy theo thành tích trong giáo dục, giảm áp lực cho học sinh, gia đình và xã hội.

Đẩy mạnh công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng ở tất cả các cấp học.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Đẩy mạnh truyền thông đối với các hoạt động lớn của ngành về triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo³⁹. Tăng cường truyền thông về thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đối với lớp 1 và công tác chuẩn bị các điều kiện đảm bảo chất lượng triển khai đối với lớp 2, lớp 6. Tuyên truyền kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và trao tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú lần thứ 15.

Chỉ đạo tuyên truyền chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 và Đại hội lần thứ XIII của Đảng; tuyên truyền về bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chương trình phối hợp công tác tuyên truyền giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hòa Bình. Tăng cường truyền thông nội bộ; chủ động cung cấp thông tin cho báo chí, truyền thông gương người tốt, việc tốt, các tấm gương đổi mới, sáng tạo và đạt kết quả tốt trong dạy và học, các điển hình tiên tiến để lan tỏa, khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên.

Chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao hiệu quả công tác thông tin đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành.

Phần thứ III **KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đối với Bộ GD&ĐT

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT và Thông tư số 30/2015/TT-BGDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PT DTBT, cụ thể:

+ Khoản 2, Điều 7: Đề nghị điều chỉnh tỷ lệ học sinh bán trú (HSBT) cấp THCS xuống còn 40%, do có nhiều xã, thôn đã thoát khỏi diện đặc biệt khó khăn, điều kiện đi lại thuận lợi nên HSBT giảm (Nếu không đủ tỷ lệ HSBT, trường PT DTBT phải chuyển đổi thành trường phổ thông khác).

+ Điểm a, Khoản 1, Điều 5: Đề nghị nâng mức hỗ trợ tiền ăn cho học sinh mỗi tháng từ 40% lên 100% mức lương cơ sở.

+ Điểm b, Khoản 1, Điều 5: Đề nghị nâng mức hỗ trợ tiền nhà ở từ 10% lên 30% mức lương cơ sở.

+ Điều 4: Đề nghị bổ sung quy định hỗ trợ tiền ăn, tiền ở, hỗ trợ gạo cho đối tượng là học sinh con hộ nghèo, hộ cận nghèo ở vùng KTXH đặc biệt khó khăn.

- Tại Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ: Đề nghị tăng mức hỗ trợ tiền ăn hàng tháng cho học sinh từ 40% lên 100% mức tiền lương cơ sở hiện hành của nhà nước; Tăng mức hỗ trợ tiền nhà ở đối với học sinh phải tự túc chỗ ở do nhà trường không thể bố trí ở bán trú trong trường được từ 10% lên 30% mức lương cơ sở quy định. Bổ sung nội dung để học viên học chương trình GDTX cấp THPT được hưởng chính sách hỗ trợ như học sinh trung học phổ thông.

³⁹ Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW, Kết luận số 49-KL/TW, Nghị quyết số 88/2014/QH13; Nghị quyết số 51/2017/QH14.

- Đề nghị tiếp tục tăng cường các nguồn lực hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường học, ưu tiên cho các tỉnh miền núi phía Bắc, trong đó có tỉnh Hòa Bình để phát triển giáo dục vùng dân tộc. Đặc biệt hỗ trợ nguồn lực đầu tư phòng ở cho HSBT, bếp nấu, nhà ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch, giường tầng cho các trường PT DTBT; công trình phụ trợ cho các trường PT DTBT, trường phổ thông có HSBT.

- Đề nghị nâng mức hỗ trợ cho học sinh nội trú theo Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 từ 80% lên 100% mức lương tối thiểu.

- Đề nghị bổ sung vị trí việc làm nhân viên nấu ăn, nhân viên điện nước cho các trường PTDTBT tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, xem xét để từng bước giao các trường cao đẳng, đại học được tự chủ mở mã ngành và xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm theo khả năng của mình và nhu cầu thị trường lao động.

2. Đối với UBND tỉnh

- Đề nghị bổ sung chỉ tiêu biên chế giáo viên dạy tiểu học, giáo viên dạy môn Âm Nhạc, Mỹ Thuật, Ngoại ngữ, Thể dục, Tin học, đảm bảo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Quan tâm, ưu tiên, hỗ trợ kinh phí xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất: công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, phòng học tin học và máy tính cho các nhà trường. Bổ sung nguồn kinh phí cho các cơ sở giáo dục phổ thông thông, đảm bảo mua sắm đầy đủ trang thiết bị dạy học cho các nhà trường theo lộ trình triển khai áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

- Đề nghị UBND tỉnh tăng cường đầu tư các nguồn lực cho thể thao học đường nói chung và cơ sở vật chất trang thiết bị thể thao trường học nói riêng, bao gồm quy hoạch quỹ đất dành cho thể dục thể thao, xây dựng hệ thống nhà đa năng và các công trình TDTT trong trường học; bổ sung kinh phí cho hoạt động TDTT trong học sinh sinh viên, đặc biệt là phong trào Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

- Tiếp tục tăng cường đầu tư kinh phí mua sắm bổ sung thiết bị dạy học GDQPAN đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2019-2020, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm học 2020-2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cục Thống kê;
- Lãnh đạo Sở; Công đoàn ngành;
- Các đơn vị, trường học;
- Website ngành;
- Lưu: VT, VP.(VH05).

GIÁM ĐỐC

Bùi Thị Kim Tuyền